

KẾ HOẠCH

**Tuyển dụng viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập
thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi năm học 2022-2023**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính về quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Bộ Nội vụ về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin;

Căn cứ Thông tư số 08/2019/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức năm học 2022-2023 đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc huyện như sau:

I. NGUYÊN TẮC

1. Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc đã được duyệt.

2. Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; đảm bảo tính cạnh tranh.

3. Những người được tuyển chọn phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ gắn với chức danh nghề nghiệp, hạng chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

4. Người đăng ký dự tuyển trực tiếp nộp hồ sơ và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định của pháp luật.

Thí sinh không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

5. Người đăng ký dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm tại đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu tuyển dụng, nếu đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên trong cùng một đơn vị sự nghiệp công lập sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả xét tuyển. Hồ sơ đăng ký dự tuyển không hoàn trả lại.

6. Không thực hiện bảo lưu kết quả cho kỳ tuyển dụng lần sau.

7. Người đứng đầu cơ quan được giao quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ của những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và chịu trách nhiệm về việc từ chối tiếp nhận hồ sơ.

II. NHU CẦU

Nhằm bổ sung nhu cầu về giáo viên, nhân viên tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi.

Số lượng người làm việc giao năm 2022 đối với sự nghiệp Giáo dục đào tạo: **4506** biên chế. Cụ thể:

Trường Trung cấp nghề: **51** biên chế;

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên: **38** biên chế;

Trường TH – THCS Tân Trung: **89** biên chế;

Sự nghiệp giáo dục công lập (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trường Bồi dưỡng giáo dục, Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật): **4328** biên chế;

Số lượng người làm việc hưởng lương từ Ngân sách nhà nước có mặt đến ngày 01 tháng 10 năm 2021: **3741** người.

Số lượng người làm việc chưa sử dụng đến thời điểm hiện tại là **765** viên chức.

Số lượng viên chức cần tuyển: **596** viên chức, gồm: **483** giáo viên và **109** nhân viên. Cụ thể:

- Bậc Mầm non: **89** viên chức, gồm: **78** giáo viên và **11** nhân viên;
- Bậc Tiểu học: **292** viên chức, gồm: **237** giáo viên và **55** nhân viên;
- Bậc Trung học cơ sở: **208** viên chức, gồm: **169** giáo viên và **39** nhân viên;
- Đơn vị trực thuộc (trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật): **07** viên chức, gồm: **03** giáo viên và **04** nhân viên.

(Đính kèm bảng phụ lục nhu cầu tuyển dụng viên chức)

III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức

1.1. Đối tượng dự tuyển: Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

1.2. Đối tượng không được tham gia dự tuyển

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

1.3. Đối tượng và điểm ưu tiên

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

2. Tiêu chuẩn từng vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp

2.1 Vị trí việc làm giáo viên

2.1.1 Dự tuyển vị trí giáo viên bậc mầm non (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên mầm non hạng III – Mã số V.07.02.26)

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

2.1.2 Dự tuyển vị trí giáo viên bậc tiểu học (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên tiểu học hạng III – Mã số V.07.03.29)

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 11/2021/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2021.

2.1.3 Dự tuyển vị trí giáo viên bậc trung học cơ sở (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32)

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2021.

2.1.4 Dự tuyển vị trí Giáo viên trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên tiểu học hạng III – V.07.03.29)

Có bằng cử nhân chuyên ngành Giáo dục đặc biệt.

2.1.5 Dự tuyển Tổng phụ trách Đội

- Đối với Tổng phụ trách đội bậc Tiểu học - Giáo viên tiểu học hạng III – Mã số V.07.03.29

Đáp ứng các tiêu chuẩn tại mục 2.1.2 và ứng viên dự tuyển vị trí Tổng phụ trách đội phải được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội, có tuổi đời không quá 35 tuổi tính đến ngày dự tuyển.

- Đối với Tổng phụ trách đội bậc Trung học cơ sở - Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32

Đáp ứng các tiêu chuẩn tại mục 2.1.3 và ứng viên dự tuyển vị trí Tổng phụ trách đội phải được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội, có tuổi đời không quá 35 tuổi tính đến ngày dự tuyển.

2.2 Vị trí việc làm nhân viên

2.2.1 Dự tuyển vị trí văn thư

- Chức danh nghề nghiệp: Văn thư viên trung cấp – Mã số: 02.008

Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

- Chức danh nghề nghiệp: Văn thư viên – Mã số: 02.007

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

2.2.2. Dự tuyển vị trí thư viện

- Chức danh nghề nghiệp: Thư viện viên hạng IV - Mã số: V.10.02.07

Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

- Chức danh nghề nghiệp: Thư viện viên hạng III – Mã số: V.10.02.06

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

2.2.3 Dự tuyển vị trí Nhân viên Thiết bị – thí nghiệm (Chức danh nghề nghiệp: Nhân viên thiết bị, thí nghiệm - Mã số: V.07.07.20)

Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên;

Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2.2.4 Dự tuyển vị trí Nhân viên Công nghệ thông tin

- *Chức danh nghề nghiệp: Công nghệ thông tin hạng III, mã số: V.11.06.14*

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin.

- *Chức danh nghề nghiệp: Công nghệ thông tin hạng IV, mã số: V.11.06.15*

Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin.

2.2.5 Dự tuyển vị trí Nhân viên Y sĩ (chức danh nghề nghiệp Y sĩ hạng IV, mã số V.08.03.07)

Có bằng Tốt nghiệp y sĩ trình độ trung cấp.

2.2.6 Dự tuyển vị trí kế toán

- *Chức danh nghề nghiệp: Kế toán viên, mã số: 06.031*

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

- *Chức danh nghề nghiệp: Kế toán viên trung cấp, mã số: 06.032*

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

2.3 Một số quy định liên quan về trình độ ngoại ngữ, tin học:

- Trường hợp thí sinh có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Trình độ Tin học: Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 03 tháng 7 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Tin học ứng dụng A, B, C) đã cấp trước ngày 10 tháng 8 năm 2016 có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin).

Trình độ ngoại ngữ: Căn cứ Công văn số 6089/BGDĐT-GDTH ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xác định giá trị Chứng chỉ tiếng Anh thực hành A, B, C tương đương với Khung tham chiếu Châu Âu 6 bậc, Công văn số 3755/BGDĐT-GDTH ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học và Công văn số 3473/GDĐT-TC ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai quy đổi các chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

Đối với trình độ Ngoại ngữ được thực hiện quy đổi như sau:

Khung NLNN bậc VN (TT 01/2014/ TT- BGDĐT)	Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ tương đương (Tiếng Anh)									
	Chứng chỉ Tiếng Anh theo QĐ 177 ¹	Chứng chỉ Tiếng Anh theo QĐ 66 ²	IELTS	GE	BEC	BULATS	TOEFL			TOEIC
							PBT	CBT	iBT	
Bậc 1	Trình độ A	A1	2.0	Preliminary KET						120
Bậc 2	Trình độ B	A2	3.0	Preliminary PET		20			40	225
Bậc 3	Trình độ C	B1	4 - 4.5	FCE	Business Preliminary	40	450	133	45	450
Bậc 4		B2	5 - 6	CAE	Business Vantage	60	500	173	61	600
Bậc 5		C1	6.5 - 7.5	CPE	Business Higher	75			90	850
Bậc 6		C2	8 - 9			90				

¹ Căn cứ Quyết định số 177/QĐ-TCCB ngày 30/01/1993 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình tiếng Anh thực hành A,B,C;

² Căn cứ Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định Chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Anh thực hành;

Khung NLNN 6 bậc	Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ tương đương (Ngoại ngữ khác)					
	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật	Tiếng Hàn
Bậc 1	TEU	DELFA1	A1	HSK cấp 1	JLPT N5	Topik I-L1
Bậc 2	TBU	DELFA2	A2	HSK cấp 2	JLPT N4	Topik I-L2
Bậc 3	TRKI 1	DELFB1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp 3	JLPT N3	Topik II-L3
Bậc 4	TRKI 2	DELFB2 TCF niveau 4	B2 Test DaF level 4	HSK cấp 4	JLPT N2 (từ 90 điểm)	Topik II-L4
Bậc 5	TRKI 3	DALF C1		HSK cấp 5	JLPT N2 (từ 150 điểm)	Topik II-L5
Bậc 6	TRKI 4	DALF C2		HSK cấp 6	JLPT N1	Topik II-L6

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: số 77, tỉnh lộ 8, khu phố 7, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh (*Đính kèm mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển*).

Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG, CÁCH TÍNH ĐIỂM

1. Nội dung, hình thức tuyển dụng viên chức

Thông qua hình thức xét tuyển quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thực hiện theo 2 vòng:

Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện.

Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.

Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành theo hình thức thi: phỏng vấn kiểm tra kiến thức, thực hành kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Thời gian phỏng vấn 30 phút.

2. Cách tính điểm

Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

3. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển viên chức tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi phải có đủ các điều kiện sau:

Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển.

c) Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

đ) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

VI. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Theo Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức đúng thành phần theo quy định.

Nhiệm vụ của Hội đồng tuyển dụng viên chức thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

VII. THÔNG BÁO KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Sau khi hoàn thành việc chấm thi vòng 2 theo quy định, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện danh sách, kết quả điểm xét tuyển vòng 2.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

VIII. HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG, KÝ KẾT HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC VÀ NHẬN VIỆC

1. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Lưu ý: Trường hợp đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, được bố trí làm việc theo đúng ngành, nghề đào tạo hoặc theo đúng chuyên môn nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm mà thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội (nếu đứt quãng thì được cộng dồn) từ đủ 12 tháng trở lên thì nộp bổ sung: Bản sao Quyết định nghỉ việc hoặc Quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc/Hợp đồng lao động; Hợp đồng lao động của đơn vị cũ; Bản in quá trình tham gia BHXH, BHYT; tờ rời in rõ quá trình đóng BHXH có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội.

2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện, Cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

3. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định tuyển dụng, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký và đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để biết, thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức.

4. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được đồng ý gia hạn.

5. Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức đề nghị Ủy ban nhân dân huyện hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ huyện

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức, Ban Giám sát trong kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi năm học 2022 - 2023.

- Thẩm định kết quả tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2022 - 2023.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2022 - 2023 sau khi có báo cáo kết quả tuyển dụng của Hội đồng tuyển dụng viên chức.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Phối hợp Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức trong kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi năm học 2022 - 2023 và tổ chức tuyển dụng theo kế hoạch.

- Niêm yết và Thông báo công khai Kế hoạch tuyển dụng trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi, đăng tải thông tin tuyển dụng trên phương tiện thông tin truyền thông theo quy định tại Điều 14 của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ.

- Phối hợp với Đài truyền thanh huyện phát thanh rộng rãi nội dung Kế hoạch tuyển dụng trong thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Thực hiện quản lý và sử dụng nguồn thu phí tuyển dụng theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính. Dự toán kinh phí thực hiện tuyển dụng viên chức trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Chịu trách nhiệm thanh, quyết toán việc quản lý và sử dụng nguồn thu phí tuyển dụng theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Thẩm định, hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện thanh, quyết toán kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức theo kế hoạch này.

4. Đài truyền thanh huyện Củ Chi

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện phát thanh rộng rãi nội dung Kế hoạch tuyển dụng trong thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

5. Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật

- Niêm yết công khai thông báo tuyển dụng tại bảng tin và trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

- Thực hiện nhiệm vụ tuyển dụng theo phân công của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng.

- Kiểm tra, xác minh văn bằng, chứng chỉ của người trúng tuyển viên chức ngay khi người trúng tuyển viên chức có Quyết định tuyển dụng.

6. Hội đồng tuyển dụng viên chức

- Tổng hợp, niêm yết danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển.

- Thành lập các Ban giúp việc (Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban kiểm tra, sát hạch, Ban đề thi, Ban Coi thi, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng).

- Tổ chức kiểm tra, sát hạch.

- Tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi công nhận kết quả và thông báo kết quả tuyển dụng cho người dự tuyển theo quy định.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức xét tuyển theo quy định của pháp luật.

Thời gian dự kiến thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi năm học 2022-2023 đến hết tháng 12 năm 2022.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi năm học 2022-2023. /

Nơi nhận:

- Thường trực UBND huyện (CT, các PCT);
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện;
- Đài truyền thanh huyện Củ Chi;
- Các trường mầm non, tiểu học, THCS, Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật huyện;
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Thanh Hiền





ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CÔNG TÁC TẠI CÁC TRƯỜNG MẦM NON
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NĂM HỌC 2022 - 2023**

(Đính kèm Kế hoạch số 8817 /KH-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện)

Stt	Đơn vị	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết năm học 2022-2023					
		Tổng số viên chức cần tuyển	Giáo viên nhà trẻ	Giáo viên mẫu giáo	Nhân viên văn thư	Nhân viên y tế	Nhân viên kế toán
1	Trường Mầm non An Nhơn Tây	4		4			
2	Trường Mầm non An Phú	1		1			
3	Trường Mầm non Bình Mỹ	8	2	5			1
4	Trường Mầm non Hòa Phú	5		5			
5	Trường Mầm non Nguyễn Thị Dậu	6		5			1
6	Trường Mầm non Nhuận Đức	4		4			
7	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 1	3		3			
8	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 2	6		5	1		
9	Trường Mầm non Phú Hòa Đông	3		2		1	
10	Trường Mầm non Phước Vĩnh An	6		6			
11	Trường Mầm non Tân An Hội 1	3		2			1
12	Trường Mầm non Tân Phú Trung 1	2		2			
13	Trường Mầm non Tân Phú Trung 2	4		3		1	

Stt	Đơn vị	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết năm học 2022-2023					
		Tổng số viên chức cần tuyển	Giáo viên nhà trẻ	Giáo viên mẫu giáo	Nhân viên văn thư	Nhân viên y tế	Nhân viên kế toán
14	Trường Mầm non Tân Thạnh Đông	4		4			
15	Trường Mầm non Tân Thông Hội 1	1		1			
16	Trường Mầm non Tân Thông Hội 2	2		1		1	
17	Trường Mầm non Tân Thông Hội 4	1				1	
18	Trường Mầm non Thái Mỹ	3		2		1	
19	Trường Mầm non thị trấn Củ Chi 1	2		2			
20	Trường Mầm non thị trấn Củ Chi 3	9		9			
21	Trường Mầm non Trung An 1	7		7			
22	Trường Mầm non Trung An 2	1		0			1
23	Trường Mầm non Trung Lập Hạ	1		1			
24	Trường Mầm non Tân Thạnh Tây	1		0		1	
25	Trường Mầm non Tây Bắc	2		2			
TỔNG CỘNG		89	2	76	1	6	4

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÚ CHI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CÔNG TÁC TẠI CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN
NĂM HỌC 2022 - 2023**

(Đính kèm Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện)

Stt	Đơn vị	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết năm học 2022-2023											Nhân viên y tế	Nhân viên Văn thư	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên thư viện, thiết bị	Tổng phụ trách đội	Giáo viên Tiếng Anh tăng cường	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tin học	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Dạy nhiều môn	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhân viên kế toán
		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16											
1	Trường Tiểu học An Nhơn Đông	3	1				1	1																		
2	Trường Tiểu học An Nhơn Tây	4			1		1	1					1													
3	Trường Tiểu học An Phú 1	8	5	1	1					1																
4	Trường Tiểu học An Phú 2	6		1			1	1								1									1	
5	Trường Tiểu học An Phước	7	1	1	1	1	1				1						1									



Stt		Đơn vị	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết năm học 2022-2023															
			Tổng số viên chức cần tuyển	Giáo viên Dạy nhiều môn	Giáo viên Thẻ dực	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh tăng cường	Tổng phụ trách đội	Nhân viên thư viện, thiết bị	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	Nhân viên y tế	Nhân viên kế toán		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16			
6	Trường Tiểu học Bình Mỹ	3					1	2										
7	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	13	4	2	1		1	2			1		1	1				
8	Trường Tiểu học Hòa Phú	8	3	1	1		1	1						1				
9	Trường Tiểu học Huỳnh Văn Cọ	3					1				1				1			
10	Trường Tiểu học Lê Thị Pha	3					1	1						1				
11	Trường Tiểu học Lê Văn Thế	7	2			1	1			1	1		1					
12	Trường Tiểu học Liên Minh Công Nông	6	1			1		2	1		1							
13	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	7	1	2		1	1	1			1							

Stt	Đơn vị	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết năm học 2022-2023													
		Tổng số viên chức cần tuyển	Giáo viên Dạy nhiều môn	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh tăng cường	Tổng phụ trách đội	Nhân viên thư viện, thiết bị	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	Nhân viên y tế	Nhân viên kế toán
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
14	Trường Tiểu học Nhuận Đức	5	2	1			1	1							
15	Trường Tiểu học Nhuận Đức	4	2	1										1	
16	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	5		1		1	1			1				1	
17	Trường Tiểu học Phú Hòa Đông	6	3				2					1			
18	Trường Tiểu học Phú Hòa Đông 2	6	2	1			2			1					
19	Trường Tiểu học Phú Mỹ Hưng	6	3					1			1			1	
20	Trường Tiểu học Phước Hiệp	14	4	1	1	1	2	3		1					1
21	Trường Tiểu học Phước Thạnh	8	2	1	1		1				1	1	1		

Stt	Đơn vị	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết năm học 2022-2023													
		Tổng số viên chức cần tuyển	Giáo viên Dạy nhiều môn	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh tăng cường	Tổng phụ trách đội	Nhân viên thư viện, thiết bị	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	Nhân viên y tế	Nhân viên kế toán
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
22	Trường Tiểu học Phước Vĩnh An	4		1			1	1			1				
23	Trường Tiểu học Tân Phú	13	2		1	2	1	2	3	1		1			
24	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	24	11	1	1	1	1	4	1	1	1	1		1	
25	Trường Tiểu học Tân Thành	12	4	1	1		1	1	1		1	1		1	
26	Trường Tiểu học Tân Thành Đông	8	2	1				1		1	1	1			1
27	Trường Tiểu học Tân Thành Đông 2	5	3				1					1			
28	Trường Tiểu học Tân Thành Đông 3	7	2	1	1		1			1				1	
29	Trường Tiểu học Tân Thành Tây	6	2		1	1				1			1		

Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết năm học 2022-2023															
Stt	Đơn vị	Tổng số viên chức cần tuyển	Giáo viên Dạy nhiều môn	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh tăng cường	Tổng phụ trách đội	Nhân viên thư viện, thiết bị	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	Nhân viên y tế	Nhân viên kế toán
<i>i</i>	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
30	Trường Tiểu học Tân Thông	5	1				1		1		1	1			
31	Trường Tiểu học Tân Thông Hội	8	3				1	1		1				1	1
32	Trường Tiểu học Tân Tiến	6	1	2		1		1		1					
33	Trường Tiểu học Thái Mỹ	5			1					1	1	1			1
34	Trường Tiểu học Thị trấn Củ Chi	1			1										
35	Trường Tiểu học Thị trấn Củ Chi 2	7	2	1			1		1		1				1
36	Trường Tiểu học Trần Văn Châm	9	3	1	1	1			1	1	1				
37	Trường Tiểu học Trung An	6	1					1			1	1		1	

Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết năm học 2022-2023															
Stt	Đơn vị														
		Tổng số viên chức cần tuyển	Giáo viên Dạy nhiều môn	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh tăng cường	Tổng phụ trách đội	Nhân viên thư viện, thiết bị	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	Nhân viên y tế	Nhân viên kế toán
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
38	Trường Tiểu học Trung Lập Hạ	12	5		1		1	2		1	1			1	
39	Trường Tiểu học Trung Lập Thượng	8	3		1		1	2					1		
40	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Lăng	11	1	1	1	1	3	2		1		1			
41	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Tân Trung	3				1	1	1							
TỔNG CỘNG		292	82	24	18	15	35	36	9	18	18	12	6	13	6

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CÔNG TÁC TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN
NĂM HỌC 2022 - 2023

(Đính kèm Kế hoạch số 8817 /KH-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện)

Stt	Đơn vị	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết năm học 2022-2023																	Nhân viên y tế	Nhân viên Văn thư	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm	Nhân viên Thư viện	Tổng phụ trách đội	Nhân viên kế toán
		Tổng số viên chức cần tuyển	Giáo viên Văn	Giáo viên Sử	Giáo viên Địa	Giáo viên GDC D	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Toán	Giáo viên Lý	Giáo viên Hóa	Giáo viên Sinh	Giáo viên KTC N	Giáo viên KTN C	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	
1	Trường Trung học cơ sở An Nhơn Tây	9	1		1				1	1	1		1					1	1		1				
2	Trường Trung học cơ sở An Phú	3					1					1					1								
3	Trường Trung học cơ sở Bình Hòa	10				1	1	1	1							1		1		1	1			1	
4	Trường Trung học cơ sở Hoà Phú	9	2					1	1		1						1	1		1	1				
5	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Xơ	8		1	1			3					1	1						1					
6	Trường Trung học cơ sở Phạm Văn Cội	3	1				1											1					1		

Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết năm học 2022-2023

Stt	Đơn vị	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết năm học 2022-2023																						
		Tổng số viên chức cần tuyển	Giáo viên Văn	Giáo viên Sư	Giáo viên Địa	Giáo viên GDC D	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Toán	Giáo viên Lý	Giáo viên Hóa	Giáo viên Sinh	Giáo viên KTC N	Giáo viên KTN C	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Tổng phụ trách đội	Nhân viên Thư viện	Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	Nhân viên y tế	Nhân viên kế toán
1		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
7	Trường Trung học cơ sở Phú Hòa Đông	4	1				1					1			1									
8	Trường Trung học cơ sở Phú Mỹ Hưng	11					1	1			1		1		1	1	1	1		1	1		1	
9	Trường Trung học cơ sở Phước Hiệp	9			1			2	1	1		1		1			1			1				
10	Trường Trung học cơ sở Phước Thạnh	16	1	1				1		1	1	1		1	1	1	2	1	1	1	1		1	
11	Trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An	16	2			1	1	3	1	1	1	1			2	1	2							
12	Trường Trung học cơ sở Tân An Hội	15	2	1	1		2				1			1	1	1	1	1	1	1	1			
13	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	27	6		1		2	2			1	1		1	4	1	3	1	1	1	1		1	
14	Trường Trung học cơ sở Tân Thạnh Đông	10	3				1							1	1	1		1		1	1			

[illegible]

Nhu cầu viên chức cần tuyển chỉ tiết năm học 2022-2023

Stt	Đơn vị																							
		Tổng số viên chức cần tuyển	Giáo viên Văn	Giáo viên Sư	Giáo viên Địa	Giáo viên GDC D	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Toán	Giáo viên Lý	Giáo viên Hóa	Giáo viên Sinh	Giáo viên KTC N	Giáo viên KTN C	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Tổng phụ trách đội	Nhân viên Thư viện	Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	Nhân viên y tế	Nhân viên kế toán
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
23	Trường Trung học cơ sở Trung Lập Hạ	5	1		1														1	1		1		
24	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Tân Trung	5	1					1			1							1			1			
TỔNG CỘNG		208	29	5	8	2	15	18	6	6	12	8	3	8	12	9	16	12	7	12	12	2	4	2

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIỆN CHỨC TRƯỜNG NUÔI DẠY TRẺ EM KHUYẾT TẬT
NĂM HỌC 2022-2023**

(Đính kèm Kế hoạch số 8817 /KH-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết năm học 2022-2023										
	Tổng số viên chức cần tuyển	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Trung học cơ sở	Nhân viên công nghệ thông tin	Nhân viên thư viện	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	Nhân viên công nghệ thông tin	Nhân viên văn thư	Nhân viên y tế	Nhân viên kế toán
Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật	7		3			1		1		1	1

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển ⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển ⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

(Dán ảnh 4x6)	Họ và tên:
	Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ ☐ Nữ ☐
	Dân tộc: Tôn giáo:
	Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp:
	Nơi cấp:
	Số điện thoại di động để báo tin:
	Email:
	Quê quán:
	Hộ khẩu thường trú:
	Chỗ ở hiện nay (để báo tin):
	Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao:, Cân nặng: kg
	Thành phần bản thân hiện nay:
	Trình độ văn hóa:
	Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

[illegible]

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

[illegible]

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Miễn thi tin học do:

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
3. Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.